

FloraMax

Biểu Đồ Liều Lượng

FloraMax Veg-1



Veg-1 là loại chất dinh dưỡng 1 phần chuyên dùng cho trồng rau thủy canh, đất hoặc xơ dừa:

- Một công thức cho cả giai đoạn sinh dưỡng và nở hoa. Hoạt động mạnh từ khi gieo hạt đến khi thu hoạch - không lo thiếu hụt chất. Không cần "canxi-magie", ngay cả trong nước "RO" hoặc nước mềm.
- Lý tưởng cho vùng nước mặn
- Độ ổn định pH cao và hòa tan hoàn toàn. Không gây tắc nghẽn ống nhỏ giọt, ống nước và bộ lọc.
- Không chứa các thành phần không cần thiết. Giúp tạo hương thơm hơn.
- Rất dễ sử dụng. Không có những quy trình định lượng lằng nhằng - chỉ cần đo, đổ và khuấy. Đối với đất và dừa, không cần điều chỉnh độ pH ở hầu hết các loại nước.

Root-XS



Giúp rễ phát triển mạnh mẽ. Giảm thiểu áp lực cho cây cấy ghép và giúp thúc đẩy chu kỳ cây trồng nhanh hơn. Giúp cây ra tán xanh hơn, khỏe mạnh hơn và trái cây có ít dấu hiệu bị áp lực hơn. Công thức pH trung tính sẽ không tạo bọt, mùi hôi hoặc màng sinh học.

Resin-XS



Chất kích nở hoa số 1 dành cho những người làm vườn chuyên nghiệp. Làm tăng lượng nhựa và dầu đồng thời giúp tăng trọng lượng trái cây. Chất này không chứa hoocmôn và không gây ra mùi hôi hoặc tích tụ trong bể chứa.

Flowering Enhancer



Chất độn tăng khả năng ra hoa ba trong một này giúp cây dễ phát triển hơn và tăng kích thước hoa: 1. Đây là chất độn từ kali và phot pho (PK), 2. Chứa canxi, magie và sắt, 3. Giữ độ pH ở mức dưới 6,5 và cải thiện độ ổn định pH khoảng 500%.

OrganaBud



Tạo ra nhiều chồi hơn, lỏng sít nhau hơn, nhụy hoa rực rỡ hơn và cải thiện hương thơm. Chứa tảo biển "Ascophyllum Nodosum" cộng với nhiều chất hữu cơ tinh khiết cần thiết khác. Không có "PGR". Có khả năng chống tạo bọt, mùi hôi hoặc ứ đọng.

Growth-XS

Sử dụng Growth-XS cho rau ở tuần 2 hoặc 3 để tăng tốc độ phát triển của tán lá. Giúp giảm độ dài của giai đoạn sinh dưỡng 1-3 tuần. Công thức pH trung tính.



Ca-Mg-Fe

Cal-Mag + Sắt + quang phổ toàn phần của các nguyên tố vi lượng*: 1. Thiếu hụt nhiều chất dinh dưỡng là do các nguyên tố vi lượng, 2. Nhiều chất dinh dưỡng cơ bản bị thiếu các nguyên tố vi lượng. *Fe, Cu, Mn, Zn, Mo, B.



Clone Spray

Giúp cải thiện khả năng chống chọi và sức sống của cành chiết và cây giống. Có tích hợp chất làm ướt.



System Maintenance

Ngăn ứ đọng chất dinh dưỡng. Tương thích với các chất độn hữu cơ và vi khuẩn có lợi.



Silica

Chứa 16% "silica" là "mono-silicic" & "axit meta-silicic". Giúp ngăn lá héo và tăng trọng lượng và thời gian sử dụng của trái cây.



Cloner

Gel chiết cành. Ngăn lây nhiễm chéo. Có thời hạn sử dụng 10 năm.



Nhà Hóa Học Phân Tích và Cố Vấn Làm Vườn Từ Năm 1966

www.floramax.com

 @floramaxnutrients





TỰY CHỌN

| ml / L | | Thời gian chiếu sáng mỗi ngày (giờ) | Veg-1 EC | Root-XS EC | Flowering Enhancer EC | OrganaBud (0-0-2) EC | Resin-XS EC | System Maintenance | Silica | Mục tiêu EC (mS/cm) |
|----------------------------------|--------|-------------------------------------|-------------|---------------|--------------------------|-------------------------|----------------|--------------------|--------|---------------------|
| Giâm Cành & Gieo Hạt* (1-2 tuần) | | 18 giờ | 3.5ml 0.87 | 2ml 0.1 | | 1ml 0.07 | | 1ml | | 1.0 |
| Giai đoạn sinh dưỡng | Tuần 1 | 18 giờ | 5.2ml 1.3 | 2ml 0.1 | | 1ml 0.07 | | 1ml | 0.1ml | 1.4 |
| | Tuần 2 | 18 giờ | 5.8ml 1.45 | 2ml 0.1 | | 1ml 0.07 | | 1ml | 0.1ml | 1.6 |
| | Tuần 3 | 18 giờ | 6.4ml 1.6 | 2ml 0.1 | | 2ml 0.15 | | 1ml | 0.1ml | 1.8 |
| | Tuần 4 | 18 giờ | 6.4ml 1.6 | 2ml 0.1 | | 2ml 0.15 | | 1ml | 0.1ml | 1.8 |
| Giai đoạn nở hoa | Tuần 1 | 12 giờ | 5.8ml 1.45 | 2ml 0.1 | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | | 1ml | 0.1ml | 2.1 |
| | Tuần 2 | 12 giờ | 5.8ml 1.45 | 2ml 0.1 | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | | 1ml | 0.1ml | 2.1 |
| | Tuần 3 | 12 giờ | 5.8ml 1.45 | 2ml 0.1 | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | | 1ml | 0.1ml | 2.1 |
| | Tuần 4 | 12 giờ | 5.2ml 1.3 | | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | 2ml 0.3 | 1ml | 0.1ml | 2.2 |
| | Tuần 5 | 12 giờ | 5.2ml 1.3 | | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | 2ml 0.3 | 1ml | 0.1ml | 2.2 |
| | Tuần 6 | 12 giờ | 5.2ml 1.3 | | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | 2ml 0.3 | 1ml | 0.1ml | 2.2 |
| | Tuần 7 | 12 giờ | 5.2ml 1.3 | | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | 2ml 0.3 | 1ml | 0.1ml | 2.2 |
| | Tuần 8 | 12 giờ | 5.2ml 1.3 | | 2ml 0.4 | 2ml 0.15 | 2ml 0.3 | 1ml | 0.1ml | 2.2 |

Phiên bản ngày 25 tháng 8 năm 2022 : Để xem các bản cập nhật, vui lòng truy cập địa chỉ <https://www.floramax.com> | Biểu đồ liều lượng này chỉ dùng làm hướng dẫn.

★ Hướng dẫn (Nước / Xơ Dừa / Đất)

BƯỚC 1. Định lượng

Thêm lượng lớn nước vào bể chứa. Sau đó thêm từng sản phẩm vào và cuối cùng là lượng nước còn lại. Thêm theo trình tự hiển thị trong biểu đồ (từ trái sang phải) và khuấy kỹ sau mỗi lần thêm. KHÔNG BAO GIỜ thêm bất kỳ chất clo hoặc peroxide nào. Tránh thêm 'cal-mag'.

EC: (Dùng cho mục đích thương mại) EC đóng góp (mS/cm)

* Các hệ thống DWC: www.floramax.com/resources/

BƯỚC 2. Kiểm soát độ pH

Kiểm tra độ pH trong khoảng từ 5,0 đến 6,4. Đối với một số vùng nước mặn, tốt nhất là giảm độ pH xuống từ 5,0 đến 5,5.

BƯỚC 3. Tần suất sử dụng

Thông thường, sử dụng dung dịch chất dinh dưỡng này mỗi lần tưới nước.



*Sử dụng CLONE SPRAY và CLONER cho giâm cành và hạt giống

BƯỚC 4. Bảo quản

• **Tối đa hóa độ ổn định của chất dinh dưỡng:** Đậy kín bể chứa, và nếu khả thi, KHÔNG sử dụng dụng cụ tạo bọt/máy sục khí.

• **Hệ thống thủy canh tuần hoàn:** Kiểm tra độ pH và độ dẫn điện (EC) hàng ngày. Thay chất dinh dưỡng sau 7 đến 10 ngày một lần.

• **Hệ thống đất hoặc dừa tươi không hồi lưu:** Tưới ngập trung bình 1 đến 2 tuần một lần bằng nước tưới.

• **Chất lượng nước:** Nước RO là lý tưởng. Tránh nước có độ EC trên 0,2mS.

• **Thiếu hụt chất dinh dưỡng:** Nếu xảy ra sự thiếu hụt, hãy sử dụng Floramax Ca-Mg-Fe với liều lượng 0,5-1ml/L (2-4ml/Gal).

• **Mục tiêu EC trong biểu đồ liều lượng:** Những thông số này áp dụng với nước thô có EC là 0,0mS. Ví dụ, nếu nước có EC là 0,1mS, thì 0,1 phải được thêm vào "mục tiêu EC" của biểu đồ liều lượng. Để ngăn ngừa cháy lá, tránh vượt quá trên 0,2mS so với mục tiêu EC.



GROWTH-XS
Giúp giảm độ dài của giai đoạn sinh dưỡng 1-3 tuần.

Biểu Đồ Liều Lượng Floramax Veg-1